



chǎn zi

铲子

noun · shovel

Example Sentence

tā yòng chǎn zǐ wā le yí gè dà kēng
他用 铲子挖了一个大坑。

He dug a big hole with a shovel.

Trace each character, then write the word on your own.

铲	铲	铲	铲	铲	铲	铲	铲	铲	铲	铲
铲	铲	铲								

子	子	子	子	子	子					
